

Số: /TB-UBND

Linh Xuân, ngày tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai các Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trên các lĩnh vực thuộc phạm vi giải quyết của các Sở, ngành Thành phố

Căn cứ các Quyết định do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trên các lĩnh vực thuộc phạm vi giải quyết của các Sở, ngành Thành phố;

Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân thông báo về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, cụ thể:

1. Niêm yết công khai Quyết định, danh mục và nội dung thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Linh Xuân (theo Phụ lục đính kèm).

2. Hình thức:

- Niêm yết trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Linh Xuân, địa chỉ: 1262 Kha Vạn Cân, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Niêm yết mã QR tra cứu nội dung thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Linh Xuân.

- Niêm yết trực tuyến trên Trang thông tin điện tử phường Linh Xuân tại Chuyên mục Niêm yết thủ tục hành chính của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

3. Thời gian kết thúc niêm yết: Đến khi có thay đổi, cập nhật theo quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân thông báo đến cán bộ, công chức, nhân viên trực thuộc, Trưởng các khu phố, cá nhân, tổ chức có liên quan về việc niêm yết công khai danh mục và nội dung thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Linh Xuân./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND - UBND phường;
- UB.MTTQ.VN phường;
- Cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Công an, Quân sự, Trạm Y tế trường;
- 18 khu phố;
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thủy Trào

**PHỤ LỤC DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
VÀ BỊ BÃI BỎ TRÊN CÁC LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA CÁC SỞ, NGÀNH THÀNH PHỐ**

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân)

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan tham mưu	Địa điểm thực hiện	Quyết định công bố	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục thi tuyển viên chức	Tối đa 140 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Nghị định).	- Cơ quan quản lý viên chức. - Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc được giao trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập. - Đơn vị sự nghiệp công lập.	Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.	5524/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Phí dự tuyển dụng viên chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.	- Luật Viên chức số 129/2025/QH15; - Nghị định 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng viên chức, viên chức. - Quyết định số 862/QĐ-BNV ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
2	Thủ tục xét tuyển viên chức	Tối đa 80 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Nghị định).					

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan tham mưu	Địa điểm thực hiện	Quyết định công bố	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Thủ tục thi tuyển công chức	Tối đa 140 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển cho đến khi người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng ra quyết định tuyển dụng và gửi tới người trúng tuyển (theo Nghị định).	1. Cơ quan quản lý công chức. 2. Cơ quan sử dụng công chức được giao biên chế, kinh phí hoạt động, có con dấu và tài khoản riêng, được phân cấp thẩm quyền hoặc ủy quyền tuyển dụng công chức.	Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.	5676/QĐ-UBND ngày 31/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Phí dự tuyển dụng công chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.	- Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. - Quyết định số 958/QĐ-BNV ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực công chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Thủ tục xét tuyển công chức	Tối đa 75 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển đến khi người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng ra quyết định tuyển dụng và gửi tới người trúng tuyển (theo Nghị định).					

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan tham mưu	Địa điểm thực hiện	Quyết định công bố	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	- Thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - Thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 33 ngày làm việc.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Linh Xuân, địa chỉ: 1262 Kha Vạn Cân, phường Linh Xuân	5678/QĐ-UBND ngày 31/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Chưa có văn bản quy định Chưa có văn bản quy định	- Điểm b, khoản 2 Điều 10 Luật Thủy sản, được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 21 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 33/2026/TT-BNNMT ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản; - Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
6	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng	- Đối với trường hợp đề nghị thay đổi tên tổ chức cộng đồng; người đại diện tổ chức cộng đồng; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị				- Khoản 9 Điều 10 Luật Thủy sản; điểm b, khoản 2 Điều 10 Luật Thủy sản, được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 21 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan tham mưu	Địa điểm thực hiện	Quyết định công bố	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	(thuộc địa bàn quản lý)	tổ chức cộng đồng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - Đối với trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; phạm vi quyền được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: + Thông báo nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; + Thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 33 ngày làm việc.					Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 33/2026/TT-BNNMT ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản; - Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan tham mưu	Địa điểm thực hiện	Quyết định công bố	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ trong trường hợp cần kiểm tra thực tế về tính chính xác của thông tin trong sổ theo dõi quá trình nuôi sinh trưởng, sinh sản và trồng cây nhân tạo.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị				- Khoản 3 Điều 40 Luật Thủy sản được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 33/2026/TT-BNNMT ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản; - Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
8	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp; loài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị				- Khoản 3 Điều 40 Luật Thủy sản năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại điểm khoản 9 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan tham mưu	Địa điểm thực hiện	Quyết định công bố	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên						được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 33/2026/TT-BNNMT ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản; - Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

B. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.013781	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	Quyết định số 5526/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; thay thế lĩnh vực Báo chí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.	Quyết định số 2149/QĐ-BVHTTDL ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực báo chí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	1.012299	Thủ tục thi tuyển viên chức	Thứ tự 1 Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.	- Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Quyết định số 862/QĐ-BNV ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
3	1.012300	Thủ tục xét tuyển viên chức	Thứ tự 2 Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.	259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
4	1.012301	Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức không giữ chức vụ quản lý	Thứ tự 1 Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 2158/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.	
5	1.013723	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Thứ tự A.1 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 3465/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.	- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Quyết định số 946/QĐ-BNV ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hoá; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đánh giá sự phù hợp lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
6	1.013337	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành	Thứ tự B.1 Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.	- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật. - Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn,

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
				công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. - Quyết định số 946/QĐ-BNV ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hoá; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đánh giá sự phù hợp lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
7	2.002287	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (<i>thứ tự A.10, Phụ lục XIII</i>).	- Nghị định số 218/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
8	1.003596	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- Nghị định số 268/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về khuyến nông. - Quyết định số 3259/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
9	1.014116	Thủ tục tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Thứ tự số 3 tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục	- Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
			hành chính lĩnh vực Công chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.	tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. - Quyết định số 958/QĐ-BNV ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực công chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.